

Số: 59/QĐ- THCS LKT

An Lão, ngày 19 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai các khoản thu năm học 2023-2024 của Trường THCS Lương Khánh Thiện

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 61;

Căn cứ Quyết định số 4888/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND huyện An Lão về việc giao dự toán thu – chi ngân sách năm 2022;

Căn cứ Kế hoạch thu chi các nguồn thu trong năm học 2023-2024 của trường THCS Lương Khánh Thiện;

Theo đề nghị của bộ phận Tài vụ - Kế toán

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu các khoản thu năm học 2023-2024 của Trường THCS Lương Khánh Thiện (chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ trưởng tổ Hành chính Văn phòng, bộ phận Tài vụ - Kế toán và các bộ phận có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT.



DỰ TOÁN THU - CHI NĂM HỌC 2023 - 2024

(Kèm theo Quyết định số 59/QĐ-THCS.LKT ngày 19/9/2023 của trường THCS LKT)

TT	Nội dung	Dự toán
1	2	3
A	TỔNG SỐ THU, CHI, NỢP NGÂN SÁCH PHÍ, LỆ PHÍ	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Học phí	
1.1	Số dư năm trước chuyển sang	94 311 640
1.2	Mức thu/tháng	100 000
1.3	Tổng số thu trong năm (100.000đ/th*9th*714HS)	642 600 000
1.4	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm	736 911 640
1.5	Số nộp vào kho bạc nhà nước/ngân hàng ⁽¹⁾	736 911 640
1.6	Số chi trong năm	736 911 640
	Trong đó: - Bỏ sung chi lương, cải cách tiền lương	
	- Chi tăng cường CSVN, CMNV, QLHC	
1.7	Số dư cuối năm	
1.8	Dự kiến mức thu (2 năm học tiếp theo đối với GDMN; cả cấp học đối với GDPT và CSGD chuyên biệt; cả khóa học đối với GDTX)	
2	Quỹ vòng tay bè bạn	
2.1	Số dư năm trước chuyển sang	40 000
2.2	Mức thu /năm học	27 560 000
2.3	Tổng số thu trong năm (689HS)	27 560 000
2.4	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm	27 560 000
2.5	Số nộp vào kho bạc nhà nước/ngân hàng ⁽¹⁾	27 560 000
2.6	Số chi trong năm	6 890 000
	Trong đó: - Chi nộp cấp trên (25%)	20 670 000
	- Chi các hoạt động đội (75%)	
2.7	Số dư cuối năm	
3	BHYT học sinh	
3.1	Số học sinh dự kiến tham gia:	570
3.2	Mức thu/hs/12 tháng	680 400
3.3	Dự kiến thu	387 828 000
3.4	Dự kiến chi	387 828 000
3.5	Số dư	
4	Dạy thêm học thêm	
4.1	Số dư năm trước chuyển sang	34 568 100
4.2	Mức thu/tháng	290 000
4.3	Tổng số thu trong năm (7.5 tháng)	1 463 775 000
4.4	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm	1 498 343 100

TT	Nội dung	Dự toán
4.5	Số nộp vào kho bạc nhà nước/ngân hàng ⁽¹⁾	1 498 343 100
4.6	Số chi trong năm	1 498 343 100
	Trong đó: - Chi nộp thuế (2%)	29 275 500
	Số còn lại sau thuế (98% tổng thu) coi là 100% và chi theo tỷ lệ: - Chi GV giảng dạy (3%) và GVCN (67%)	1 004 149 650
	- Chi công tác quản lý (16%)	229 519 920
	- Chi cơ sở vật chất (9%)	150 350 355
	- Chi phúc lợi (5%)	85 047 675
4.7	Số dư cuối năm	
5	Dịch vụ trông coi xe đạp HS	14 081 600
5.1	Số dư năm trước chuyển sang	
5.2	Mức thu/tháng: 20.000/xe thường, 30.000/xe điện	62 100 000
5.3	Tổng số thu trong năm	76 181 600
5.4	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm	76 181 600
5.5	Số nộp vào kho bạc nhà nước/ngân hàng ⁽¹⁾	76 181 600
5.6	Số chi trong năm	6 210 000
	Trong đó: - Chi nộp thuế (10%)	49 680 000
	- Chi cho BV trông coi xe (80%)	20 291 600
	- Chi CSVC nhà xe (10%)	
5.7	Số dư cuối năm	
6	Nước uống học sinh	3 569 600
6.1	Số dư năm trước chuyển sang	70 000
6.2	Mức thu/năm học:	48 650 000
6.3	Tổng số thu trong năm (695HS)	52 219 600
6.4	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm	52 219 600
6.5	Số nộp vào kho bạc nhà nước/ngân hàng ⁽¹⁾	52 219 600
6.6	Số chi trong năm	6 615 000
	Trong đó: - Chi trả tiền nước đầu vào	
	- Chi sửa chữa hệ thống, bảo dưỡng máy lọc nước định kỳ	45 604 600
6.7	Số dư cuối năm	
7	Liên kết giáo dục	
7.1	Kỹ năng sống	
7.1.1	Số dư năm trước chuyển sang	40 000
7.1.2	Mức thu : 40.000đ/tháng	98 000 000
7.1.3	Tổng số thu trong năm (350HS) (7 tháng)	98 000 000
7.1.4	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm	98 000 000
7.1.5	Số nộp vào kho bạc nhà nước/ngân hàng ⁽¹⁾	98 000 000
7.1.6	Số chi trong năm	71 540 000
	Trong đó: - Chi nộp công ty (73%)	14 700 000
	- Chi công tác QL, chi đạo, GVCN (15%)	6 330 800
	- Chi CSVC (6.46%)	4 900 000
	- Chi PL (5%)	529 200
	- Chi nộp thuế (0.54%)	



TT	Nội dung	Dự toán
	Số dư cuối năm	0
7.2	Tiếng anh yếu tố người nước ngoài	1 569 200
7.2.1	Số dư năm trước chuyển sang	140 000
7.2.2	Mức thu : 140.000đ/tháng	441 000 000
7.2.3	Tổng số thu trong năm (450HS)	442 569 200
7.2.4	Tổng kinh phí được sử dụng trong năm	442 569 200
7.2.5	Số nộp vào kho bạc nhà nước/ngân hàng ⁽¹⁾	442 569 200
7.2.6	Số chi trong năm	352 800 000
	Trong đó: - Chi nộp công ty (80%)	55 125 000
	- Chi công tác QL, chỉ đạo, GVCN (12.5%)	17 445 200
	- Chi CSVC (3.6%)	15 435 000
	- Chi PL (3.5%)	1 764 000
	- Chi nộp thuế (0.4%)	0
7.2.7	Số dư cuối năm	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp....	
1.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
	Chi thanh toán cá nhân	
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	
	Chi tham quan học tập, PL cơ quan	
	Chi mua sắm sửa chữa	
	Chi khác	
1.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
	Chi thanh toán cá nhân	
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	
	Chi tham quan học tập	
	Chi mua sắm sửa chữa	
	Chi khác	
2	Chi quản lý hành chính	
2.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
	Chi thanh toán cá nhân	
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	
	Chi tham quan học tập	
	Chi mua sắm sửa chữa	
	Chi khác	
2.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
	Chi thanh toán cá nhân	
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	
	Chi tham quan học tập	
	Chi mua sắm sửa chữa	
	Chi khác	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	37 778 700
1	Kỹ năng sống	529 200
2	Tiếng anh yếu tố người nước ngoài	1 764 000



TT	Nội dung	Dự toán
		29 275 500
3	Dạy thêm học thêm	6 210 000
4	Trông coi xe	
B	DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC (Tính đến hết quý 2/2023)	Cấp năm 2023: + Nguồn 12: 150.550.000đ + Nguồn 13: 5.047.000.000đ + Nguồn 14: 310.502.000 Số dư năm trước chuyển sang: + Nguồn 13: 12.339.720đ Đã chi: 2.843.785.400đ DT còn lại: 2.676.606.320đ
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
	Chi thanh toán cá nhân	
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	
	Chi mua sắm sửa chữa	
	Chi khác	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
	Chi thanh toán cá nhân	
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	
	Chi mua sắm sửa chữa	
	Chi khác	
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	2 843 785 400
2.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	2 828 235 400
	Chi thanh toán cá nhân	2 291 861 900
	Chi Nghiệp vụ chuyên môn	51 263 000
	Chi mua sắm sửa chữa	14 726 000
	Chi khác	470 384 500
2.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	15 550 000
	Chi thanh toán cá nhân	
	Chi nghiệp vụ chuyên môn	
	Chi mua sắm sửa chữa	15 550 000
	Chi khác	
II	Nguồn viện trợ	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
1.1	Dự án A	
1.2	Dự án B	
C	MỨC THU NHẬP HÀNG THÁNG	
1	Mức thu nhập của CBQL	
	Mức cao nhất (đ/người/năm)	
	Mức bình quân (đ/người/năm)	



TT	Nội dung	Dự toán
	Mức thấp nhất (đ/người/năm)	
2	Mức thu nhập của giáo viên	
	Mức cao nhất (đ/người/năm)	
	Mức bình quân (đ/người/năm)	
	Mức thấp nhất (đ/người/năm)	
D	MỨC CHI CHO HỌC SINH	
1	Mức chi thường xuyên/học sinh (đ/hs/năm học)	
2	Mức chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm thiết bị (đ/hs/năm học)	

An Lão, ngày 19 tháng 9 năm 2023

NGƯỜI LẬP



Nguyễn Thị Trang



HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Thúy

BIÊN BẢN

**Về việc họp công bố công khai kế hoạch thu chi các khoản thu
Năm học 2023-2024**

I. Thời gian: 14h30 ngày 21 tháng 9 năm 2023

II. Địa điểm: Trường THCS Lương Khánh Thiên

III. Thành phần:

- Toàn thể CBCNV nhà trường
- Chủ tọa: Bà Lê Thị Thúy – Hiệu trưởng nhà trường
- Thư ký: Bà Nguyễn Thị Trang – Kế toán

IV. Nội dung:

Đồng chí kế toán đã đọc công khai Kế hoạch thu – chi các khoản thu năm học 2023-2024 tại Hội nghị cán bộ viên chức và người lao động ngày 21/9/2023; sau đó dán niêm yết tại bảng công khai và đăng trên cổng thông tin điện tử của nhà trường trong vòng 30 ngày kể từ ngày 21/9/2023.

Nội dung công khai:

- Kế hoạch thu chi các khoản thu năm học 2023-2024 theo Biểu mẫu của Bộ tài chính và Sở Giáo dục và Đào tạo
- Ban chấp hành công đoàn, ban thanh tra nhân dân tập hợp ý kiến của cán bộ giáo viên, công nhân viên trong nhà trường
- Ban giám hiệu, bộ phận kế toán có trách nhiệm tiếp thu và giải trình các ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường

Biên bản này lập xong, đã đọc cho các thành viên tham dự cuộc họp cùng nghe và nhất trí ký tên./.



CHỦ TỌA

Lê Thị Thúy

TRƯỞNG BAN TTND

Lương Văn Sỹ

CHỦ TỊCH CĐ

Lê Văn Tiến

THƯ KÝ

Nguyễn Thị Trang